

BẢNG CÂN ĐỐI TỔNG HỢP DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán được hội đồng nhân dân xã quyết định)

(Ban hành kèm theo quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025 của UBND xã Hương Đô)

ĐVT: Triệu đồng

Nội dung thu	Dự toán điều chỉnh	Nội dung chi	Dự toán điều chỉnh
TỔNG SỐ THU	99.438.609	TỔNG SỐ CHI	99.438.609
1. Các khoản thu NSDP hưởng 100%	242.000	1. Chi đầu tư phát triển	2.068.000
2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	2.304.000	2. Chi thường xuyên	80.160.600
3. Thu kết dư ngân sách năm trước	43.074	3. Chi dự phòng	535.000
4. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang	2.674.699	4. Chi nguồn mục tiêu, chuyển nguồn, kết dư	16.675.009
5. Thu viện trợ	0		
6. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	94.174.836		
- Thu bổ sung cân đối ngân sách	80.217.600		
- Thu bổ sung có mục tiêu	13.957.237		
7. Thu ngân sách cấp dưới nộp lên			

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán được hội đồng nhân dân xã quyết định)

(Ban hành kèm theo quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025 của UBND xã Hương Đô)

TT	Nội Dung	Dự toán thu ngân sách năm 2025	
		Thu NSNN	Thu NSX
A	TỔNG THU NGÂN SÁCH	102.170.609	99.438.609
I	Thu ngân sách trên địa bàn	5.278.000	2.546.000
1.1	Các khoản thu xã hưởng 100%	270.000	242.000
-	Phí, lệ phí	90.000	62.000
-	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	20.000	20.000
-	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp	0	0
-	Thu khác	160.000	160.000
1.2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	5.008.000	2.304.000
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình	0	0
-	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh		
-	Thu cấp quyền sử dụng đất	3.800.000	2.053.000
-	Tiền thuê cho thuê đất mặt nước	50.000	15.000
-	Lệ phí trước bạ nhà, đất	765.000	136.000
-	Thuế ngoài quốc doanh VAT + TNDN (DN, HTX)	198.000	100.000
-	Thuế Thu nhập doanh nghiệp		
-	Thuế thu nhập cá nhân	195.000	
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã		
IV	Thu chuyển nguồn	2.674.699	2.674.699
V	Thu kết dư ngân sách năm trước	43.074	43.074
VI	Thu bổ sung từ cân đối ngân sách cấp trên	94.174.836	94.174.836
1	Bổ sung cân đối ngân sách	80.217.600	80.217.600
2	Bổ sung có mục tiêu	13.957.237	13.957.237

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán được hội đồng nhân dân xã quyết định)

(Ban hành kèm theo quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025 của UBND xã Hương Đô)

TT	Nội dung	Dự toán điều chỉnh sau sắp xếp	Trong đó		
			Chi đầu tư phát triển	Chi thường xuyên	Chi bổ sung mục tiêu, kết dư, chuyển nguồn
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH	99.438.609	2.068.000	80.695.600	16.675.009
I	Chi cân đối ngân sách	82.228.600	2.068.000	80.160.600	-
1	Chi sự nghiệp kinh tế	4.676.516	2.068.000	2.608.516	
2	Sự nghiệp Tài nguyên, môi trường xử lý rác	205.000		205.000	
3	Chi sự nghiệp giáo dục	43.392.637		43.392.637	
4	Sự nghiệp đào tạo và dạy nghề			-	
5	Sự nghiệp Văn hóa thông tin, phát thanh truyền hình, thể dục thể thao	216.000		216.000	
6	Sự nghiệp truyền thanh	81.000		81.000	
7	Sự nghiệp y tế			-	
8	Sự nghiệp đảm bảo xã hội	7.869.999		7.869.999	
9	Chi quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	22.794.261		22.794.261	
10	Chi quốc phòng	1.234.374		1.234.374	
11	Chi an ninh trật tự	162.000		162.000	
12	Tiết kiệm phí thực hiện kiệm chi 10 % và nguồn cải cách tiền lương	514.121		514.121	
13	Chi khác ngân sách xã	1.082.693		1.082.693	
III	Dự phòng ngân sách	535.000		535.000	
IV	Chi chuyển nguồn ngân sách	2.674.699			2.674.699
V	Thu kết dư ngân sách	43.074			43.074
VI	Chi bổ sung có mục tiêu ngân sách	13.957.237			13.957.237

